Triangle – Tam Giác

Nguyễn Quản Bá Hồng*

Ngày 6 tháng 2 năm 2023

Tóm tắt nội dung

[EN] This text is a collection of problems, from easy to advanced, about triangle. This text is also a supplementary material for my lecture note on Elementary Mathematics grade 7, which is stored & downloadable at the following link: GitHub/NQBH/hobby/elementary mathematics/grade 7/lecture¹. The latest version of this text has been stored & downloadable at the following link: GitHub/NQBH/hobby/elementary mathematics/grade 7/triangle².

[VI] Tài liệu này là 1 bộ sưu tập các bài tập chọn lọc từ cơ bản đến nâng cao về tam giác. Tài liệu này là phần bài tập bổ sung cho tài liệu chính – bài giảng GitHub/NQBH/hobby/elementary mathematics/grade 7/lecture của tác giả viết cho Toán Sơ Cấp lớp 7. Phiên bản mới nhất của tài liệu này được lưu trữ & có thể tải xuống ở link sau: GitHub/NQBH/hobby/elementary mathematics/grade 7/triangle.

Nội dung. Tổng các góc của 1 tam giác; quan hệ giữa góc & cạnh đối diện trong 1 tam giác; bất đẳng thức tam giác; 2 tam giác bằng nhau; các trường hợp bằng nhau của 2 tam giác; tam giác cân; đường vuông góc & đường xiên; đường trung trực của 1 đoan thẳng; tính chất 3 đường trung tuyến, 3 đường phân giác, 3 đường trung trực, 3 đường cao của tam giác.

Muc luc

1	Tổng Các Góc của 1 Tam Giác	2
2	Quan Hệ Giữa Góc & Cạnh Đối Diện. Bất Đẳng Thức Tam Giác	2
3	2 Tam Giác Bằng Nhau	3
4	Trường Hợp Bằng Nhau Thứ 1 của Tam Giác: Cạnh - Cạnh - Cạnh	3
5	Trường Hợp Bằng Nhau Thứ 2 của Tam Giác: Cạnh - Góc - Cạnh	3
6	Trường Hợp Bằng Nhau Thứ 3 của Tam Giác: Góc - Cạnh - Góc	3
7	Tam Giác Cân	3
8	Đường Vuông Góc & Đường Xiên	3
9	Đường Trung Trực của 1 Đoạn Thẳng	3
10	Tính Chất 3 Đường Trung Tuyến của Tam Giác	3
11	Tính Chất 3 Đường Phân Giác của Tam Giác	3
12	Tính Chất 3 Đường Trung Trực của Tam Giác	3
13	Tính Chất 3 Đường Cao của Tam Giác	3
Tà	i liệu	3

^{*}Independent Researcher, Ben Tre City, Vietnam

e-mail: nguyenquanbahong@gmail.com; website: https://nqbh.github.io.

 $^{^{1}}$ URL: https://github.com/NQBH/hobby/blob/master/elementary_mathematics/grade_7/NQBH_elementary_mathematics_grade_7.pdf.

 $^{^2 \}texttt{URL: https://github.com/NQBH/hobby/blob/master/elementary_mathematics/grade_7/triangle/NQBH_triangle.pdf.}$

1 Tổng Các Góc của 1 Tam Giác

giác " $\boxed{\mathbf{1}}$ Tam giác ABC là hình gồm 3 đoạn thẳng AB,BC,CA khi 3 điểm A,B,C không thẳng hàng. Tam giác ABC được ký hiệu là $\triangle ABC$. 3 cạnh của tam giác: AB,BC,CA. 3 góc của tam giác: góc A, góc B, góc C. Nhận biết được điểm nằm trong & điểm nằm ngoài 1 tam giác. $\boxed{\mathbf{2}}$ Tổng 3 góc của 1 tam giác bằng 180° : $\widehat{A}+\widehat{B}+\widehat{C}=180^\circ$. $\boxed{\mathbf{3}}$ Tam giác vuông là tam giác có 1 góc vuông. Cạnh đối diện với góc vuông gọi là canh huyền, cạnh huyền là cạnh lớn nhất trong tam giác vuông. 2 góc phụ nhau là 2 góc có tổng bằng 90° . Góc ngoài của 1 tam giác là góc kề bù với 1 góc trong của tam giác ấy. $\boxed{\mathbf{4}}$ 1 số hệ quả của định lý tổng 3 góc của tam giác:

Hệ quả 1.1. Trong 1 tam giác vuông 2 góc nhọn phụ nhau. $\triangle ABC$, $\widehat{A}=90^{\circ}\Rightarrow\widehat{B}+\widehat{C}=90^{\circ}$.

Hệ quả 1.2. 1 góc ngoài của 1 tam giác bằng tổng 2 góc trong không kề với nó. 1 góc ngoài của 1 tam giác lớn hơn mỗi góc trong không kề với nó.

Bài toán 1 (Thái, 2022, Ví dụ 1, p. 67). Tháp nghiêng Pisa ở Italy nghiêng 5° so với phương thẳng đứng. Tính độ nghiêng của tháp đó so với phương nằm ngang.

Bài toán 2 (Thái, 2022, 3., p. 68). (a) Cho biết 1 góc nhọn của tam giác vuông bằng α° , $\alpha \in (0,90)$. Tính số đo góc còn lại. (b) Cho 1 tam giác vuông có 2 góc bằng nhau. Tính số đo mỗi góc.

Bài toán 3 (Thái, 2022, **4.**, p. 68). D hay S? Không có ΔABC nào mà $\widehat{A}=3\widehat{B},\ \widehat{B}=3\widehat{C},\ \mathcal{E}$ $C=14^{\circ}$.

Bài toán 4 (Tuyên, 2022, Ví dụ 15, p. 65). Cho 2 đường thẳng a,b cắt nhau tại 1 điểm ở ngoài mép tờ giấy. Trong tay chỉ có thước đo góc, làm thế nào để đo được góc nhọn giữa 2 đường thẳng a,b (đoạn thẳng AB nằm trong góc đó).

Để tính số đo 1 góc của tam giác ta lấy 180° trừ đi tổng số đo của 2 góc còn lại.

Bài toán 5 (Tuyên, 2022, Ví dụ 16, p. 66). Cho $\triangle ABC$, các tia phân giác của góc B, góc C cắt nhau tại O. Chứng minh: (a) $\widehat{BOC} = 90^{\circ} + \frac{\widehat{A}}{2}$; (b) $N\acute{e}u$ $\widehat{BOC} = 135^{\circ}$ thì $\triangle ABC$ vuông tại A.

Bài toán 6 (Tuyên, 2022, 58., p. 66). Cho $\triangle ABC$ vuông tại A. Trên tia đối tia CA lấy điểm E khác C. Gọi D là hình chiếu vuông góc của E lên đường thẳng BC. Chứng minh: $\widehat{B} = \widehat{CED}$.

Bài toán 7 (Tuyên, 2022, 59., p. 66). Cho $\triangle ABC$ vuông tại A, $\widehat{C}=25^{\circ}$. Tia phân giác của góc A cắt BC tại D. Vẽ $AH \perp BC$. Tính \widehat{HAD} .

Bài toán 8 (Tuyên, 2022, 60., p. 66). Cho $\triangle ABC$ vuông tại A. Tia phân giác của góc C cắt AB tại D. (a) Chứng minh góc BDC là góc tù. (b) Giả sử $\widehat{BDC} = 105^{\circ}$, tính \widehat{B} .

Bài toán 9 (Tuyên, 2022, 61., p. 66). Cho ΔABC & điểm O nằm trong tam giác đó. So sánh góc BOC & BAC.

Bài toán 10 (Tuyên, 2022, 62., p. 66). Cho $\triangle ABC$ vuông tại A. Vẽ $AH \perp BC$. Vẽ các tia phân giác của góc B & góc HAC cắt nhau tại O. Chứng minh $\triangle AOB$ là tam giác vuông.

Bài toán 11 (Tuyên, 2022, 63., p. 66). Chứng minh với mỗi tam giác bao giờ cũng tồn tại 1 góc ngoài không lớn hơn 120°.

Bài toán 12 (Tuyên, 2022, 64., pp. 66–67). Cho $\triangle ABC$ có $\widehat{B} > \widehat{C}$. Vẽ tia phân giác của góc A cắt BC tại D. (a) Chứng minh $\widehat{ADC} - \widehat{ADB} = \widehat{ABC} - \widehat{C}$. (b) Dường thẳng chứa tia phân giác ngoài tại đỉnh A của $\triangle ABC$ cắt đường thẳng BC tại E. Chứng minh $\widehat{AEB} = \frac{\widehat{ABC} - \widehat{C}}{2}$.

Bài toán 13 (Tuyên, 2022, 65., p. 66). Trên lá cờ đỏ sao vàng của Việt Nam có ngôi sao 5 cánh. Tính tổng các góc ở 5 đỉnh của ngôi sao đó.

2 Quan Hệ Giữa Góc & Cạnh Đối Diện. Bất Đẳng Thức Tam Giác

Bài toán 14 (Thái et al., 2022, p. 75). Cho $\triangle ABC$ có AB=2cm, BC=4cm. So sánh AB & AC.

Bài toán 15. D hay sai? (a) Nếu 1 tam giác có 1 cạnh dài gấp đôi 1 cạnh khác, thì 2 cạnh đó lần lượt là cạnh dài nhất \mathcal{E} ngắn nhất của tam giác đó. (b) Nếu 1 tam giác có 1 cạnh dài hơn gấp đôi 1 cạnh khác, thì 2 cạnh đó lần lượt là cạnh dài nhất \mathcal{E} ngắn nhất của tam giác đó.

Sect. 13 Tài liệu

- 3 2 Tam Giác Bằng Nhau
- 4 Trường Hợp Bằng Nhau Thứ 1 của Tam Giác: Cạnh Cạnh -
- 5 Trường Hợp Bằng Nhau Thứ 2 của Tam Giác: Cạnh Góc Cạnh
- 6 Trường Hợp Bằng Nhau Thứ 3 của Tam Giác: Góc Cạnh Góc
- 7 Tam Giác Cân
- 8 Đường Vuông Góc & Đường Xiên
- 9 Đường Trung Trực của 1 Đoạn Thẳng
- 10 Tính Chất 3 Đường Trung Tuyến của Tam Giác
- 11 Tính Chất 3 Đường Phân Giác của Tam Giác
- 12 Tính Chất 3 Đường Trung Trực của Tam Giác
- 13 Tính Chất 3 Đường Cao của Tam Giác

Tài liệu

Thái, Đỗ Đức (2022). *Bài Tập Toán 7 Tập 2*. Cánh Diều. Nhà Xuất Bản Đại Học Sư Phạm, p. 124. Thái, Đỗ Đức, Đỗ Tiến Đạt, Nguyễn Sơn Hà, Nguyễn Thị Phương Loan, Phạm Sỹ Nam, and Phạm Đức Quang (2022). *Toán 7 Tâp 2*. Cánh Diều. Nhà Xuất Bản Đai Học Sư Pham, p. 127.

Tuyên, Bùi Văn (2022). Bài Tập Nâng Cao & Một Số Chuyên Đề Toán 7. Nhà Xuất Bản Giáo Dục Việt Nam, p. 168.